

Bản án số: 135/2018/HSST

Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Chí L (Cu trắng, Huỳnh Chí L) sinh ngày 28/9/1988, tại: P Q, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: ngư phủ; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Thiên G và bà Phạm Thị Lan H và có vợ tên Trần Thị N (đã ly hôn), con 01 người sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: ngày 10/11/2003 Ủy ban nhân dân huyện P Q ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng để ngày 11/9/2005 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/6/2018 đến nay. (có mặt)

-Bị hại: Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 (có đơn xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố D, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2016 Nguyễn Công Huỳnh K có cho một người phụ nữ tên Đ mượn 3.000.000 đồng, nhưng chị Đ (chưa rõ nhân thân) không trả. Đến khoảng 18 giờ ngày 05/8/2017, K nhận được điện thoại của một người tên T nói

là chồng chị Đ (chưa rõ nhân thân) nói với K, muốn lấy tiền thì đến nhà trọ của T đang ở tại khu phố H, thị trấn D Đ, huyện P Q. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K rủ thêm Nguyễn Văn L và Vũ Quang C đến khu nhà trọ T đang ở (nhà của Huỳnh Chí L, tên thường sử dụng là Huỳnh Chí L hay thường gọi là C T cho T ở nhờ) thuộc khu phố H - D Đ - P Q thì gặp T đang đứng trước nhà, K đến nói chuyện với T rồi nảy sinh mâu thuẫn, cự cãi lớn tiếng và đánh nhau. Thấy chồng mình bị đánh, chị Đ chạy đi tìm L thì gặp L và Võ Vũ Q (tên thường gọi là Q què, là em rể của L) báo việc T đang bị đánh. Thấy vậy, L cầm một cây rựa dài khoảng 60cm, mũi bằng, có cán bằng kim loại, Q cầm một cây dao tự chế chạy đến chỗ T để giúp T đánh trả nhóm người của K. Đến nơi, L dùng rựa chém trúng lưng của L một nhát và phát hiện L là người quen nên không chém nữa mà quăng bỏ cây rựa; còn Q thì cầm dao rượt đuổi chém C một nhát trúng bàn tay phải gây thương tích. Riêng về vật chứng không thu hồi được do đã thất lạc. Sau khi gây thương tích cho L, L và Võ Vũ Q bỏ trốn đến ngày 18/6/2018 L bị bắt.

Kết luận giám định pháp y về thương tích: Số 595/KL-PY ngày 12/10/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của Nguyễn Văn L như sau:

1. Kết quả chính qua giám định: Sẹo lồi, xơ cứng vùng lưng phải.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Sau khi vụ án xảy ra, Võ Vũ Q đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can, truy nã và tạm đình chỉ điều tra đối với Võ Vũ Q, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y số 595/KL-PY ngày 12/10/2018 của giám định pháp y tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số: 120/CT-VKSPQ ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Huỳnh Chí L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Chí L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí L từ 18 đến 24 tháng tù.

Về tang vật: không thu hồi được tang vật nên đề nghị miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn L 5.000.000đ, bị hại Nguyễn Văn L không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Võ Vũ Q, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P Q đã khởi tố bị can, truy nã bị can và ra quyết định tách vụ án đối với Võ Vũ Q để xử lý sau.

Riêng đối với người đàn ông tên T (chưa xác định được nhân thân); đối với Nguyễn Công Huỳnh K do hành vi không cấu thành tội phạm nên không xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố, không có ý kiến gì và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ ngày 05/8/2017 tại nhà của Huỳnh Chí L thuộc khu phố H, thị trấn D Đ, huyện P Q, L đã dùng dao rựa là loại hung khí nguy hiểm chém Nguyễn Văn L một nhát trúng vào lưng gây thương tích là 11%. Hội đồng xét xử đã đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên theo hướng dẫn tại nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo được áp dụng quy định có lợi khi áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thể hiện bản chất côn đồ, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì, khi sự việc xảy ra bị cáo chưa tìm hiểu rõ sự việc mà đã dùng dao chém anh L gây thương tích. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận

thức hành vi gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo cũng là lao động duy nhất trong gia đình, vợ đã ly hôn đang nuôi con nhỏ trong độ tuổi đi học nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định nên Hội đồng xét xử nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để chuyển khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: không thu hồi được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Văn L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Chí L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Huỳnh Chí L 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2018.

2. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người bị hại vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm